



KHOA HỌC Xã Hội VIỆT NAM

3 - 2023

ISSN 1605-2811

TẠP CHÍ CỦA VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

MỤC LỤC

TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Tư tưởng về cải tiến và đổi mới bộ máy nhà nước và thanh tra nhà nước trong tác phẩm <i>Thà ít mà tốt</i> của Lenin	3
Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Thanh Bình	
Bảo đảm an ninh kinh tế trong phát triển kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế ở Việt Nam hiện nay	12
Hoàng Thu Trang	
Chỉ số an ninh sức khỏe toàn cầu: những cảnh báo và một vài khuyến nghị cho Việt Nam	20
Nguyễn Thị Hoài Lê, Nguyễn Thanh Huyền	
Tiếp cận hỗ trợ an sinh xã hội của hộ gia đình nông thôn trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (nghiên cứu trường hợp tại xã Vinh Thanh, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế)	30
Huỳnh Thị Ánh Phương	
Tiếp cận thể chế về phòng, chống tham nhũng: hệ thống liêm chính quốc gia	41
Bùi Hải Thiêm	
Đào tạo đạo đức cho cán bộ theo yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ	50
Trần Viết Quang, Nguyễn Thị Diệp	
Điều số vấn đề về đổi mới và phát triển khoa học và công nghệ ở nước ta hiện nay	58
Đặng Xuân Long, Hoàng Lan Chi	
Điều dụng quan điểm Đại hội XIII của Đảng về chuyển đổi số nâng cao chất lượng	67
Điều động báo chí - truyền thông	
Phạm Thị Thúy Hồng	

KINH TẾ

Đánh giá triển vọng thanh toán trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế số tại Việt Nam hiện nay	74
Hoàng Nguyên Khai, Nguyễn Đắc Hưng	

LUẬT HỌC

Tội đánh bạc ăn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	82
Trần Danh Phúc	

SỬ HỌC - KHẢO CỔ HỌC - DÂN TỘC HỌC

Các di tích Đá cũ ở thung lũng Phú Thiện, Gia Lai: tư liệu và nhận thức	91
Nguyễn Khắc Sử, La Thế Phúc, Vũ Tiến Đức, Lương Thị Tuất	
Thách thức trong nghiên cứu về bản sắc văn hóa tộc người ở nước ta trong bối cảnh hiện nay	103
Nguyễn Công Thảo	
“Rites de Passage” trong trải nghiệm xuyên quốc gia của du học sinh Việt Nam	112
Mai Nhật Minh, Lương Nguyễn Ngọc Mai, Cao Thị Huệ, Đỗ Phạm Quỳnh Anh, Nguyễn Vũ Hoàng	

VĂN HỌC

Biên độ những đối nghịch tác giả, văn bản và nghệ thuật trữ tình thơ Nôm Hồ Xuân Hương	121
Nguyễn Hữu Sơn	

Vận dụng quan điểm Đại hội XIII của Đảng về chuyển đổi số nâng cao chất lượng hoạt động báo chí - truyền thông

Phạm Thị Thúy Hồng*

Nhận ngày 25 tháng 6 năm 2022. Chấp nhận đăng ngày 4 tháng 1 năm 2023.

Tóm tắt: Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế tri thức, quá trình chuyển động từ thế giới “tròn” sang thế giới “phẳng” và tình hình dịch bệnh Covid-19 thì chuyển đổi số là tất yếu và cấp thiết. Trong các Văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, những khái niệm như: chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đã lần đầu tiên được đề cập. Chuyển đổi số là một trong những từ được nhắc đến nhiều nhất hiện nay khi đề cập đến vấn đề phát triển. Báo chí - truyền thông phải tiên phong trong chuyển đổi số để nâng cao chất lượng hoạt động. Các cơ quan báo chí - truyền thông cần đánh giá lại thực trạng công tác chuyển tải thông tin nhằm theo kịp thời đại công nghệ 4.0, góp phần xây dựng đất nước phát triển theo hướng hiện đại, bền vững.

Từ khóa: Đại hội XIII, chuyển đổi số, kinh tế số, truyền thông.

Phân loại chuyên ngành: Chính trị học

Abstract: In the context of the Fourth Industrial Revolution, the knowledge economy, the process of moving from a “round” to a “flat” world and the Covid-19 pandemic situation, digital transformation is necessary and urgent. In the Documents of the 13th National Party Congress, concepts such as digital transformation, digital economy, and digital society were mentioned for the first time. Digital transformation is one of the most frequent words today when it comes to development. The press - media must be a pioneer in digital transformation to improve the quality of operations. The press - media agencies need to re-evaluate the current situation of information transmission in order to keep up with the 4.0 technology era, contributing to building a modern and sustainable country.

Keywords: 13th National Party Congress, digital transformation, digital economy, communication.

Subject classification: Political science

1. Đặt vấn đề

Trong các văn kiện của Đại hội Đảng lần thứ XIII, nội hàm của các khái niệm: chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số đã được nhấn mạnh nhiều lần trong mục tiêu, quan điểm phát triển và các đột phá chiến lược. Báo chí - truyền thông trong những năm qua cũng đã chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của bộ máy, nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí, mở rộng đối tượng người dùng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an toàn mạng, phục vụ tốt hơn nhiệm vụ chính trị của đất nước và nhân dân. Trước yêu cầu chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, báo chí và truyền thông xác định sứ mệnh tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ này, góp phần rút ngắn quá trình đổi mới, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của người dân, đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi số quốc gia. Đặc biệt, trong ba năm qua, đại dịch Covid-19 đã mang đến một mối đe dọa hiện hữu đối với các phương tiện truyền thông tức trên toàn thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng, buộc các tổ chức truyền thông phải suy nghĩ lại về cách họ vận hành. Các tòa soạn truyền thông đã phải đương

* Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh.
Email: mrssthuyhong@gmail.com

đầu với sự sụt giảm nghiêm trọng trong việc phát hành báo in, sự kiện và doanh số bán quảng cáo. Các đơn vị báo chí và truyền thông đã chủ động và thích ứng nhanh với diễn biến dịch bệnh, áp dụng sinh động và hiệu quả công nghệ thông tin, công nghệ số vào tác nghiệp và phát hành các ấn phẩm của mình. Các nền tảng trực tuyến cho thấy năng lực sử dụng công nghệ thông tin của cách hoạt động báo chí và truyền thông đã được nâng lên rõ rệt. Đến nay, báo chí và truyền thông trực tuyến đã trở thành một hoạt động thiết yếu, duy trì việc chuyên tài thông tin đến với nhân dân.

2. Định hướng, quan điểm về chuyên doi so, phân kiêm... và Đại hội XIII của Đảng

Ngày nay, các thành tựu khoa học công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số đã tạo ra cơ hội, điều kiện thuận lợi để nước ta thực hiện phuơng thức phát triển đàt, đón đầu. Kinh tế số hoạt động trên nền tảng công nghệ số chính là một hình thức cụ thể của kinh tế tri thức mà đàt nước ta cần xây dựng. Sau 35 năm Đài mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; quy mô, trình độ khoa học - công nghệ của nền kinh tế đàt nước tăng lên, trở thành nước có thu nhập trung bình thấp theo chuẩn quốc tế; tiềm lực, vị thế ngày nay của đàt nước tạo điều kiện đê Việt Nam có thể tận dụng, nắm bắt được cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem tới đê phát triển đàt nhanh, bền vững.

năm 2025 đưa nước ta trở thành nước có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, nước ta trở thành nước có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao. Chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số là một trong những biểu hiện cụ thể, thể hiện ý chí, khát vọng phát triển đất nước. Đây chính là mục tiêu, ý nghĩa của việc đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số ở nước ta. Đó là lý do để Đại hội XIII của Đảng đặc biệt nhấn mạnh chủ trương chuyên đổi số, phát triển kinh tế số trong các Văn kiện Đại hội.

Nội dung về chuyên đổi số, phát triển kinh tế số được đề cập đến nhiều lần trong các văn kiện
Đại hội XIII. Báo cáo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030) xác định “phải đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm việc, cách sống, đẩy mạnh cải cách thể chế, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện quyết liệt chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 231).
Đây là chính trị để ra 12 định hướng phát triển đất nước trong giai đoạn 2021-2030. Trong đó xác định hai vần định hướng thứ ba xác định phải đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phá vỡ rào cản, nâng cao nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu lực và cạnh tranh của nền kinh tế; chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, cơ cấu đổi mới và làm động lực tăng trưởng theo tinh thần bao quát, đồng cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với các nước và thế giới.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 quan trọng phát triển, trong đó, có hai quan điểm nhận định về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số:

về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số

Điều Báo cáo chính phủ đưa vào thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược nhằm đổi mới, đổi mới và các định hướng, quan điểm, mục tiêu để ra về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số. Câu vấn kiện Đại hội XIII đã đề ra đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

Đó là, về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Báo cáo chính phủ cầu cần phải quan tâm tới thể chế cho chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, như xây dựng khung pháp luật, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyên môn hóa, phát triển kinh tế số; hỗ trợ, khuyến khích sự ra đời, hoạt động của những lĩnh vực mới mẻ như kinh doanh mới. Phát triển kinh tế số hàng hóa, dịch vụ theo phương thức tổ chức, giao dịch và kinh doanh hiện đại, thương mại điện tử. Phát triển đồng bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, thi trường chứng khoán, thị trường bảo hiểm.. trên nền tảng công nghệ số với kết cấu hạ tầng, công nghệ và tài nguyên lực giao dịch hiện đại.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030) và Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) cụ thể hóa, thể hiện rõ hơn những chủ trương hoàn thiện thể chế kinh tế được nêu trong Báo cáo chính trị. Theo đó, “Thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số. Phản ánh dấu đèn năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số, đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 225).

Hai là, để tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, phát triển các ngành, lĩnh vực, vẫn đề chuyên đổi số, phát triển kinh tế số luôn được xác định là một yêu cầu lớn, ngành công nghiệp là mũi nhọn được khẩn trương nâng cao năng suất

Trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021-2030) cũng như trong Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) đều đã đưa ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để làm rõ hơn và triển khai thực hiện các chủ trương, quan điểm của Báo cáo chính trị về chuyên đổi số, phát triển kinh tế số. Đó là: “Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị quốc gia, quản lý nhà nước, sản xuất kinh doanh, tổ chức xã hội và quản lý tài nguyên quốc gia. Đây nhanh chóng đổi số đổi với một số ngành, lĩnh vực đã có điều kiện, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa. Úng dụng và phát triển công nghệ mới, ưu tiên công nghệ số, kết nối 5G và sau 5G, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, in 3D, Internet kết nối vạn vật, an ninh mạng, nâng cao năng suất, hiệu quả nền kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 227), “thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, sản xuất thông minh, các mô hình sản xuất kinh doanh mới, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử. Thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 235).

Để Việt Nam đạt phát triển kinh tế so trong các ngành, lĩnh vực kinh tế, Chiến lược phát triển 10 năm 2021-2030 đề ra nhiều nhiệm vụ, định hướng phát triển rất cụ thể. Công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp gắn với công nghệ số chiếm phần lớn trong số các ngành công nghiệp được ưu tiên phát triển. Việc phát triển doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông, công nghệ số cũng được nhân mạnh: cần phát triển một số doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, doanh nghiệp chủ lực thực hiện vai trò dẫn dắt về hạ tầng công nghệ số, làm nền tảng cho nền kinh tế số, xã hội gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

đại, nâng chuyên canh hàng hóa chất lượng cao. Phát triển mạnh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, “nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.l: 241) và “Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.l: 47), nhất là với các dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, logistics, vận tải, chính, ngân hàng, bảo hiểm, pháp lý, kê toán, kiểm toán, y tế, giáo dục và đào tạo...

Nội dung cơ bản của chuyên đổi số trong hoạt động báo chí - truyền thông

Chuyển đổi số về tổng thể là quá trình thay đổi toàn diện của các cá nhân và tổ chức về cách sống, làm việc và phương thức sản xuất trên môi trường số với các công nghệ số. Các mô hình và phương thức sản xuất số sẽ tái cấu trúc nền kinh tế nói chung và từng lĩnh vực đổi mới riêng, trong đó có lĩnh vực báo chí, truyền thông.

Báo chí - truyền thông là một trong những ngành quan trọng trong hệ thống nền kinh tế - xã hội. Để quốc dân, một lĩnh vực luôn phản ứng nhạy bén với mọi biến động của đời sống xã hội, không thể nambi xu thế chuyen đổi số.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông, kinh doanh, kinh tế, tài chính, công nghệ, kỹ thuật để thay đổi cách con người dùng công nghệ, kinh doanh, kinh tế, tài chính, công nghệ, kỹ thuật để thay đổi cách con người làm việc, giao thương, giao tiếp và các hoạt động khác trong cuộc sống. Xuất phát từ nền tảng công nghệ và kỹ thuật, những người tham gia chuyển đổi số chú trọng đầu tư vào lắp đặt các thiết bị, hệ thống máy tính, Internet tốc độ cao, kết nối Internet vạn vật, xử lý và lưu trữ dữ liệu trên đám mây, phát triển phần mềm và hệ thống tự động.

tại trong hoạt động báo chí - truyền thông thì không đủ để chuyên doi thực sự một đơn vị kinh doanh hay cả một lĩnh vực báo chí - truyền thông. Một nội dung quan trọng trong chuyên đổi số là việc xử lý thông tin thu được từ môi trường diễn ra các hoạt động để làm cơ sở đưa ra quyết định. Khi được khai thác đúng đắn, hợp lý, phù hợp với luật pháp và quy ước đạo đức, dữ liệu lớn là một loại tài sản truyền thông, hữu hình như tệp số, trang thiết bị, vốn tài chính, vốn nhân lực.

Việc ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông cho phép tự động hóa quy trình tác nghiệp làm giảm các chi phí hoạt động, nâng cao hiệu suất kinh doanh. Bên cạnh giảm chi phí còn rút ngắn, đẩy nhanh các công đoạn, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường và sự quan tâm của công chúng.

Mỗi lần, trên cơ sở nguồn dữ liệu lớn với việc ứng dụng công nghệ, các công ty đã sử dụng hóa quy trình truyền thông mà còn cho phép hình thành quy trình mới trong sáng tạo sản phẩm và dịch vụ báo chí - truyền thông mới để đáp ứng nhu cầu công chúng, đồng thời tạo nhu cầu mới đối với thị trường, tăng tính tương tác giữa người làm báo với công chúng, giữa cơ quan báo chí với các cơ quan hoạch định và điều hành chính sách. Chẳng hạn ứng dụng AI, Big Data, IoT tạo ra các sản phẩm mới: ứng dụng trả lời tự động (Chatbot), hay các sản phẩm báo chí dữ liệu, báo chí thị giác, Mega Story, infographic, Timeline, ảnh 360 độ, video 360 độ... Hoặc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm giúp tăng lưu lượng người dùng, truyền tải thông điệp được cá nhân hóa đến từng bạn đọc với nhu cầu khác nhau, gợi ý các nội dung yêu thích của người đọc theo dạng Thư tòa soạn (Newsletter) hay tìm tuyển chọn từ Ban biên tập (Editors Picks)...

nhân chuyên đổi số tạo ra hệ thống để thu nhập số liệu khác phù hợp, liên kết các số sở cho hoạch định chiến lược phát triển. Điều này sẽ mang lại trãi nghiệm khách hàng đa dạng và tiện lợi của khách hàng trong kỳ nghỉ. Ngày nay, cá nhân và công ty tài trợ lớn trong tiêu dùng, và việc sản xuất sản phẩm nhau cho tất cả mọi khán giả nữa. Sản phẩm phải được điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Chỉ có cách thức, các công ty mới thu hút được sự chú ý của họ và khai thác sự chuyên đổi và kinh doanh (không) báo chí - truyền thông

báo chí - truyền thông hoạt động trên nền tảng số và điều tra sự linh hoạt và kịp thời trong việc nắm bắt các biến động, khắc phục nhanh chóng các rủi ro, đảm bảo đàm hoàn thành tốt chiến lược kinh doanh. (Dựa trên hoạt động báo chí - truyền thông của báo chí - truyền thông số.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động báo chí - truyền thông trên cơ sở quán triệt quan điểm chuyên đổi mới, phát triển kinh tế số trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

về chuyên đổi số, phát triển kinh tế số trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Chuyển đổi số bao chí - truyền thông hiện nay ở Việt Nam có nhiều thuận lợi, trước hết là quyết tâm chính trị và chủ trương thúc đẩy quá trình chuyển đổi số ở cấp chiến lược. Tháng 9/2019, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chung đồng tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ngày 3/6/2020, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” hướng đến mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực cạnh tranh toàn cầu. Đặc biệt, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “phải đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm việc, cách sống, đầy mạnh cải cách thể chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện quyết liệt cải cách tài chính, vây dựng nền kinh tế số và kinh tế số” (Đại hội XIII, tháng 1/2021).

chuyên đổi số, lấy ẩn số (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1, 215).
Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng *Chương trình Hỗ trợ chuyên đổi số cho các cơ quan báo chí*, theo đó hỗ trợ 3 nền tảng *Quản lý tòa soạn điện tử*, cho phép xây dựng tòa soạn hội tụ công nghệ hiện đại, đưa toàn bộ nghiệp vụ báo chí lên môi trường số; 2) Nên tăng *Phân tích thông tin, dư luận trên mạng xã hội*, giúp các cơ quan báo chí nắm bắt kịp thời thông tin, dư luận xã hội, nhờ đó nhận biết được nhu cầu thông tin, có tin bài đáp ứng đúng mong muốn của người đọc, đúng thời điểm người đọc cần; 3) Nên tăng *Hỗ trợ phòng chống lừa công và ứng cứu khẩn cấp* cho hệ thống thông tin của các cơ quan báo chí.

Bộ II Công tin và Truyền thông cũng đưa ra kế hoạch chuyên dài 5 năm (2021-2025) gồm 5 danh mục dự án: Hạ tầng số, nền tảng số, phát triển dữ liệu, ứng dụng - dịch vụ và an toàn thông tin. Việc triển khai kế hoạch này sẽ hỗ trợ quá trình chuyển đổi số báo chí - truyền thông (lĩnh vực quan trọng trong hoạt động thông tin và truyền thông nói chung).
Đáng chú ý, ở Việt Nam hạ tầng công nghệ thông tin viễn thông khá tốt, phủ sóng rộng, mật độ

người dùng cao (hơn 70% người dân sử dụng Internet, thiết bị thông minh); dân số Việt Nam trẻ, sảng tạo, thích ứng nhanh, được đào tạo tương đối tốt, lao động chăm chỉ, có truyền thống hiếu học... là những lợi thế cho quá trình chuyên đổi số nói chung, trong lĩnh vực báo chí - truyền thông nói riêng. Ngoài ra, do điều kiện lịch sử trong phát triển, quá trình hiện đại hóa, số hóa muộn hơn so với các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới, nền kinh tế Việt Nam chưa bị trói buộc vào các công nghệ cũ và có tiềm năng để ứng dụng các công nghệ mới. Đây chính là lợi thế của nước đi sau trong tiến trình hiện đại hóa.

Tuy nhiên còn nhiều khó khăn thách thức trong chìu vẫn đổi số kéo dài trên không

Tóm tắt: Tuy nhiên, còn nhiều khía cạnh trong công nghiệp truyền thông mà chúng ta cần phải chú ý. Trong số đó, có một khía cạnh mà chúng ta không thể không nhắc đến, đó là khía cạnh về sự thay đổi của xã hội và cách thức hoạt động của các cơ quan báo chí - truyền thông. Điều này đòi hỏi chúng ta phải có sự đổi mới trong cách tiếp cận và cách làm việc. Điều này đòi hỏi chúng ta phải có sự đổi mới trong cách tiếp cận và cách làm việc. Điều này đòi hỏi chúng ta phải có sự đổi mới trong cách tiếp cận và cách làm việc.

Thách thức thứ hai là thách thức về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực cho chuyên đội số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông. Vai trò nguồn nhân lực công nghệ chất lượng cao trong chuyên đội số rất quan trọng, tuy nhiên hiện nay lại là rào cản chủ yếu khiêm báo chí - truyền thông gấp khó khăn trong chuyên đội số. Để chuyên đội số thành công không chỉ cần đội ngũ phóng viên, biên tập viên có nghiệp vụ chuyên môn giỏi mà còn phải hiều biết về công nghệ mới.

Thách thức thứ ba, được đánh giá là thách thức cốt lõi trong ngành báo chí, đó là năng lực chuyên đổi số trong sáng tạo nội dung báo chí. Các cơ quan báo chí - truyền thông hoạt động đa nền tảng cũng bị ảnh hưởng nhiều bởi các thông tin trên mạng xã hội, có nguy cơ bị dồn dập bởi các

tin tức giả mạo, thiếu kiểm chứng... trong khi việc xác minh các nguồn tin cũng như các xu hướng trên không gian mạng rất khó khăn nếu không có các công cụ thích hợp. Yêu cầu của báo chí là động là phải có nguồn dữ liệu lớn được kiểm chứng, do vậy, cần tạo cơ chế để các cơ quan báo chí được kết nối với kho dữ liệu quốc gia. Nội dung báo chí cũng có thể tận dụng kho dữ liệu vô cùng phong phú, mở và sẵn có trên Internet mà ai cũng có thể truy cập được, ví dụ ảnh vệ tinh, hình ảnh bàn đồ Google. Tuy nhiên, nhà báo phải kiểm soát chặt chẽ đầu vào số liệu, biết cách lập trình, biết hợp tác liên ngành. Các nền tảng nội dung xuyên biên giới (Facebook, Google, YouTube...) đang làm cho báo chí - truyền thông trong nước giảm sút nguồn thu và giảm tầm ảnh hưởng, dẫn đến nhiều cơ quan báo chí chạy theo lượng truy cập (view) khiến cho chất lượng nội dung sa sút, không bám sát tôn chỉ, mục đích... Tất cả những điều này hiện đang là thách thức lớn đối với người làm báo, người quản lý báo chí, cũng như giáo dục và đào tạo báo chí. Báo chí Việt Nam có thực sự chuyên đổi mới hay không phụ thuộc vào mức độ thay đổi cách thức sản xuất nội dung báo chí, chứ không phải chỉ dừng lại ở một số thử nghiệm về kênh phân phối (paywall, chatbot) không ảnh hưởng nhiều đến nội dung báo chí như hiện nay.

truyền thông càn đây mạnh quá trình này, xem chuyên đổi số là chiến lược phát triển trọng tâm và hình thành chiến lược chuyên đổi số phù hợp với điều kiện và mục tiêu phát triển chung. Đồng thời nghiên việc chuyên đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông không chỉ là công việc của các đơn vị báo chí - truyền thông, mà là công việc chung cả xã hội, từ các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan chủ quản và cộng đồng xã hội, những đối tượng thụ hưởng sản phẩm và dịch vụ báo chí - truyền thông.

Nhận diện ba thách thức trong quá trình chuyên đổi số trong lĩnh vực báo chí - truyền thông, từ đó có những giải pháp tháo gỡ là cần thiết. Trong thời gian tới, cần chú trọng một số nhiệm vụ trong tâm như sau:

Một là, cần nhận thức sâu sắc rằng chuyên đổi số trước hết là “chuyên đổi nhận thức” của đội ngũ nhân lực báo chí - truyền thông. Chuyên đổi số đòi hỏi các nhà quản lý, biên tập, phóng viên cần liên tục cập nhật, liên tục học hỏi theo cái mới, cái hiện đại và phải chấp nhận cả thất bại bên cạnh những thành công của sự đổi mới đem lại.

Trong Chương trình chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020) cũng nêu rõ quan điểm “chuyển đổi số trước hết là chuyên đổi về nhận thức”; “nhận thức đóng vai trò quyết định và người dân là trung tâm của chuyên đổi số”. Nhiệm vụ đầu tiên để thực hiện chuyên đổi số cũng là nhiệm vụ chuyên đổi về nhận thức. Trước tiên, nhận thức của người hoạt động báo chí truyền thông cần thay đổi, mọi người phải nhận thấy rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong công cuộc chuyên đổi số. Tuy nhiên, không hiếm trường hợp ngộ nhận về chuyên đổi số và ví như “chiếc dù天堂” có thể vào trong thiết bị công nghệ, tổ chức tập huấn để hoàn thành chuyên

Chuyển đổi và cải cách là quá trình thay đổi, không chỉ về hạch tăng vật chất mà còn phải thay đổi
về khát và cần được coi là một phương thức phát triển. Trong vấn đề này, vai trò của người lãnh
đạo hắc sicc quan trọng. Vai trò của họ là đào không đi đầu, làm gương trong việc chuyển đổi số, sử dụng các
công cụ số trong quản lý, điều hành, rất khó để yêu cầu bộ máy bên dưới triển khai. Chúng ta đang
sống trong thời kỳ mà chuyển đổi số là xu thế tất yếu. Vậy nên, “chuyển đổi số” không phải khái
niệm xa xón, mơ hồ mà cần triển khai ngay những giải pháp cụ thể để tổ chức, đào tạo và đào tạo lại
người, khán lực cỗ chuyên riển, nắm vững kỹ năng tác nghiệp trên môi trường số.

sô trong các cơ quan bảo chí - trao đổi. Công nghệ của công viên, biến tấu và hạn chế so với yêu cầu của nghiệp viên môi trường số, nên các cơ quan báo chí - truyền thông cần thực hiện đào tạo bổ sung, cập nhật về công nghệ thông tin để phỏng viên khu động ứng dụng công nghệ số trong tác nghiệp. Đồng thời, cần chú ý đến việc nâng cao năng lực công nghệ số cho các phân nhánh khác.

Hai là, tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, nội dung, vai trò và chức năng của Đảng và Nhà nước về chuyên đổi số nói chung và trong lĩnh vực báo chí - truyền thông nói riêng để tạo quyết tâm, đồng thuận. Chuyên đổi số là con đường để báo chí - truyền thông phát triển, thực hiện các chức năng của mình trong kỷ nguyên số. Các đơn vị báo chí

5.

5. Luận

Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu của thực tiễn khách quan. Sự phát triển của khoa học công nghệ hay đổi quy trình sản xuất hàng hóa, nâng cao hoạt động giao vận thông minh dẫn đến sự chuyển biến lớn trong các ngành nghề. Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động báo chí - truyền thông buộc các tổ chức truyền thông phải suy nghĩ lại về cách vận hành. Rõ ràng, thay đổi là điều cấp thiết ngay từ bây giờ nếu báo chí và truyền thông muôn can tại và phát triển. Điều tất yếu diễn ra là sự gia tăng của nhu cầu cập nhập, tiếp nhận thông tin, trích qua các phương tiện báo chí truyền thông số hóa. Do vậy, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động báo chí truyền thông nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của bộ máy, nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí, mở rộng đối tượng thụ hưởng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, quản lý, phục vụ tốt hơn nhiệm vụ chính trị của đất nước và của nhân dân.

Liệu tham khảo

B. Thông tin và Truyền thông. (2021). *Cẩm nang Chuyển đổi số*. Nxb. Thông tin và Truyền thông.
Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1, 2. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Thủ tướng Chính phủ. (03/06/2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg* của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt *Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*

Thomas M Siebel. (2022). *Chuyển đổi số*. Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.